

Bản án số: 39/2019/HS-ST

Ngày: 02-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hiến**

Ông Hà Thúc Liêu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Mạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T - sinh ngày 28 tháng 12 năm 1993 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 10, phường H, quận L, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H (sinh năm 1952) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1954); Bị cáo không có vợ, có 01 con tên Huỳnh Thị Thảo N (sinh năm 2014).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/7/2009, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010.

- Ngày 24/4/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đưa vào Cơ sở giáo dục Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/02/2014.

- Ngày 28/01/2016, bị TAND quận Liên Chiểu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16.01.2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh **Trần Đức Th**, sinh năm 1977 - Địa chỉ: Tổ 10, phường H, quận L, TP Đà Nẵng - Xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1979 - Địa chỉ: Tổ 10, phường H, quận L, TP Đà Nẵng - Xin xét xử vắng mặt.

+ Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1954 - Địa chỉ: Tổ 10, phường H, quận L, TP Đà Nẵng - Vắng mặt.

+ Chị **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1974 - Địa chỉ: Tổ 33, phường H, quận L, TP Đà Nẵng - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1978; trú tại: Tổ 03, phường H, quận L, TP Đà Nẵng - Vắng mặt.

+ Chị **Trần Thị H** - sinh năm 1981; trú tại: Tổ 10, phường H, quận L, TP Đà Nẵng - Xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/9/2018, anh Trần Đức Th dựng xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 43F1-081.01 (xe này do chị Lê Thị T, sinh năm 1979 - vợ anh Th đứng tên chủ sở hữu) trong sân nhà chị Trần Thị H tại tổ 10, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng rồi ra sau nhà làm việc, trên xe có cắm chìa khóa. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Huỳnh Văn T đi ngang qua nhìn thấy trên xe mô tô có chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh Th bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T đi vào nổ máy rồi điều khiển xe mô tô 43F1-081.01 đến tiệm cầm đồ Tiến Nghi cầm cho chị Nguyễn Thị Ng là chủ tiệm lấy số tiền 5.500.000đ và tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh Th phát hiện xe mô tô của mình bị mất trộm nên đến Công an phường H trình báo sự việc. Đến tối ngày 30/9/2018, sau khi bị phát hiện sự việc thì T có kể lại với bà Nguyễn Thị N nghe. Sau đó, bà N đã đến tiệm cầm đồ Tiến Nghi trả lại số tiền 5.500.000đ và chuộc lại xe mô tô trên rồi mang

đến trả lại cho anh Th. Quá trình điều tra, Huỳnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận số: 111/KL-HĐĐG ngày 05/10/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng quận Liên Chiểu, xác định: Giá trị sử dụng còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43F1-081.01 là 10.500.000đ.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 43F1-081.01 (do anh Trần Văn Th giao nộp). Ngày 24/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 81/CSĐT trả lại cho chị Lê Thị T xe mô tô biển kiểm soát 43F1-081.01 (ngày 25/10/2018, chị T đã nhận lại tài sản trên).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố Huỳnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Huỳnh Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 24/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 81/CSĐT trả lại cho chị Lê Thị T xe mô tô BKS 43F1-081.01 và ngày 25/10/2018, chị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện

kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn T và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Văn T trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/9/2018, tại tổ 10, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Huỳnh Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Sirius mang biển kiểm soát 43F1-081.01 do anh Trần Đức Th dựng trong sân nhà chị Trần Thị H, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Trần Đức Th là 10.500.000đ (mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục và phòng ngừa.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, Huỳnh Văn T có nhân thân xấu: Ngày 27/7/2009, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010; Ngày 24/4/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đưa vào Cơ sở giáo dục Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/02/2014; Ngày 28/01/2016, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2016.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải;; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét mức hình phạt bị cáo khi lượng hình. Riêng đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị không được Hội đồng xét xử chấp nhận, lý do mẹ của bị cáo đến tiệm cầm đồ Tiến Nghi đưa số tiền 5.500.000đ chuộc lại xe mô tô rồi mang đi trả lại cho anh Trần Đức Th là hành vi trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho người bị hại, mặt khác tại phiên tòa bị cáo xác nhận bị cáo không tác động gì đến gia đình và hoàn toàn không biết việc mẹ mình đến tiệm cầm đồ Tiến Nghi đưa số tiền 5.500.000đ chuộc lại xe mô tô rồi mang đi trả lại cho anh Trần Đức Th.

[4] Về xử lý vật chứng:

Ngày 24/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 81/CSĐT, trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị T xe mô tô mang biển kiểm soát 43F1-081.01 vào ngày 25/10/2018 là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Huỳnh Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16.01.2019.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Liên Chiểu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương